

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 124/2020/QĐST-HNGĐ

*Cẩm Thủy, ngày 05 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 126/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quang N. Sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn Quý S, xã Cẩm Q, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Bùi Thị D. Sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Quý S, xã Cẩm Q, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, khoản 4 điều 147 - BLTTDS, điểm a khoản 1 điều 24, khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2020

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Quang N và chị Bùi Thị D.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về hôn nhân: Anh Nguyễn Quang N và chị Bùi Thị D thỏa thuận thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Anh Nguyễn Quang N và chị Bùi Thị D thống nhất có 01 con

chung Nguyễn Hồng L, sinh ngày 03/12/1997. Hiện nay con đã thành niên, con muốn ở với ai là tùy nguyện vọng của con. Anh N và chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Quang N và chị Bùi Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Anh Nguyễn Quang N phải chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ anh N đã nộp tạm ứng án phí. Trả lại cho anh N 150.000đ theo biên lai thu số AA/2019/0003327 ngày 07/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. C
- UBND xã Cẩm Q.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Ánh Tuyết**

